

# BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

Báo cáo Quý I/2026 | Trung tâm Thông tin và Dịch vụ Nông nghiệp và Môi trường

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI – ĐIỂM NỔI BẬT QUÝ I/2026

## Giá cà phê

Giá cà phê thế giới ghi nhận xu hướng giảm. Tính đến tháng 4/2026, giá cà phê Arabica và Robusta lần lượt giảm 32% và 41,6% so với mức đỉnh thiết lập vào tháng 2/2025

## Tồn kho cà phê

Theo ICO, tồn kho cà phê trên các sàn giao dịch trong tháng 3/2026 phân hóa rõ rệt: Robusta tại sàn London giảm 10,7% xuống 0,66 triệu bao, trong khi Arabica tại sàn New York tăng 17,7% lên 0,61 triệu bao.

## Sản lượng toàn cầu

Theo USDA, sản lượng cà phê thế giới niên vụ 2025/2026 dự báo tăng 2%; trong đó, cà phê Arabica giảm 4,7%, cà phê Robusta tăng 11%.

## Brazil

Dự báo niên vụ 2026/2027 đạt mức kỷ lục khoảng 74–75,3 triệu bao, tăng 20% so với niên vụ trước.

## Colombia

Sản lượng cà phê của Colombia trong tháng 2/2026 giảm so với cùng kỳ năm trước, đạt khoảng 869.000 bao, giảm 36,15% (tương đương 492.000 bao).

## Indonesia

Xuất khẩu cà phê Robusta từ đảo Sumatra trong tháng 1/2026 tăng 1,62%, đạt 313.135 bao; lũy kế 10 tháng đầu niên vụ 2025/2026 đạt 4,97 triệu bao, tăng 55,51% so với cùng kỳ niên vụ trước.

# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM – ĐIỂM NỔI BẬT QUÝ I/2026

## Giá trong nước

Giá cà phê nội địa ghi nhận xu hướng giảm trong quý I/2026, với mức giảm khoảng 11%

## Sản lượng cà phê Việt Nam

Sản lượng cà phê của Việt Nam niên vụ 2025–2026 ước đạt khoảng 30,8 triệu bao, thấp hơn mức dự báo trung vị 32 triệu bao. Tiêu thụ nội địa dự kiến đạt 4,5–5,0 triệu bao.

## Xuất khẩu cà phê Việt Nam

Quý I/2026, khối lượng xuất khẩu tăng 15,2%, trong khi kim ngạch giảm 5,1% so với cùng kỳ năm trước. Giá xuất khẩu bình quân giảm 17,6% so với cùng kỳ năm 2025.

## Cà phê việt nam tại thị trường Nhật Bản

Tại Nhật Bản, Việt Nam tiếp tục là nhà cung cấp cà phê lớn thứ hai, với tháng 1/2026 xuất khẩu đạt 9,1 nghìn tấn (42,7 triệu USD), chiếm 29,56% thị phần.

## Dự án 20.000 hecta cà phê

Dự án 20.000 ha cà phê của Hoàng Anh Gia Lai dự kiến đạt sản lượng trên 106.000 tấn vào năm 2028, trở thành tác nhân quy mô lớn trên thị trường. Dự án chú trọng vào phát triển chuỗi giá trị khép kín và tập trung phân khúc giá trị cao.

## Chương trình RECAF tại Việt Nam

Chương trình RECAF do Chính phủ Việt Nam phối hợp với Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) và Quỹ Khí hậu Xanh (GCF) triển khai với tổng vốn 102,4 triệu USD nhằm phát triển cà phê bền vững.



# THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá cả, sản lượng, thị trường và xu hướng toàn cầu Quý I/2026

# DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ QUÝ I/2026

Quý I/2026, giá cà phê Robusta và Arabica có xu hướng giảm do nguồn cung cà phê thế giới tăng.

**Robusta**

**4.777**

USD/tấn

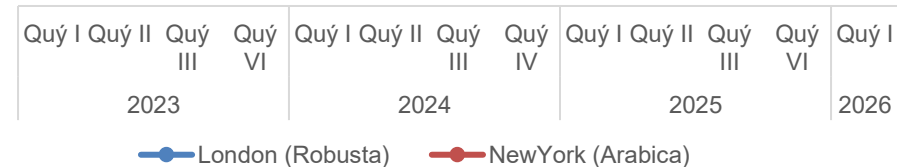
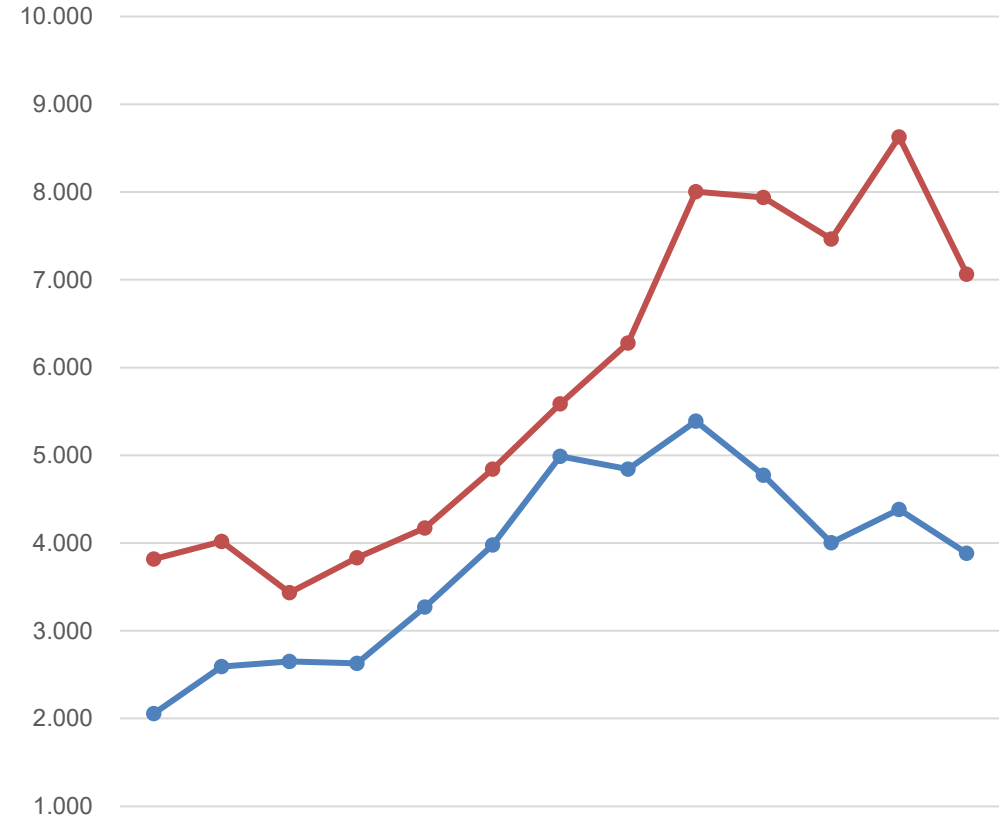
**Arabica**

**7.938**

USD/tấn

Giảm **11,4%** so với quý trước. Giảm **27,9%** so với cùng kỳ năm trước.

Giảm **18,7%** so với quý trước. Giảm **11,8%** so với cùng kỳ năm trước.



# Giá Trung Bình Các Loại Cà Phê Trên Thế Giới – Quý I/2026

Arabica Colombia

**7.645 USD/tấn**

Giảm **7,7%** so với Q1/2025

Arabica Khác

**7.498 USD/tấn**

Giảm **9,7%** so với Q1/2025

Arabica Brazil

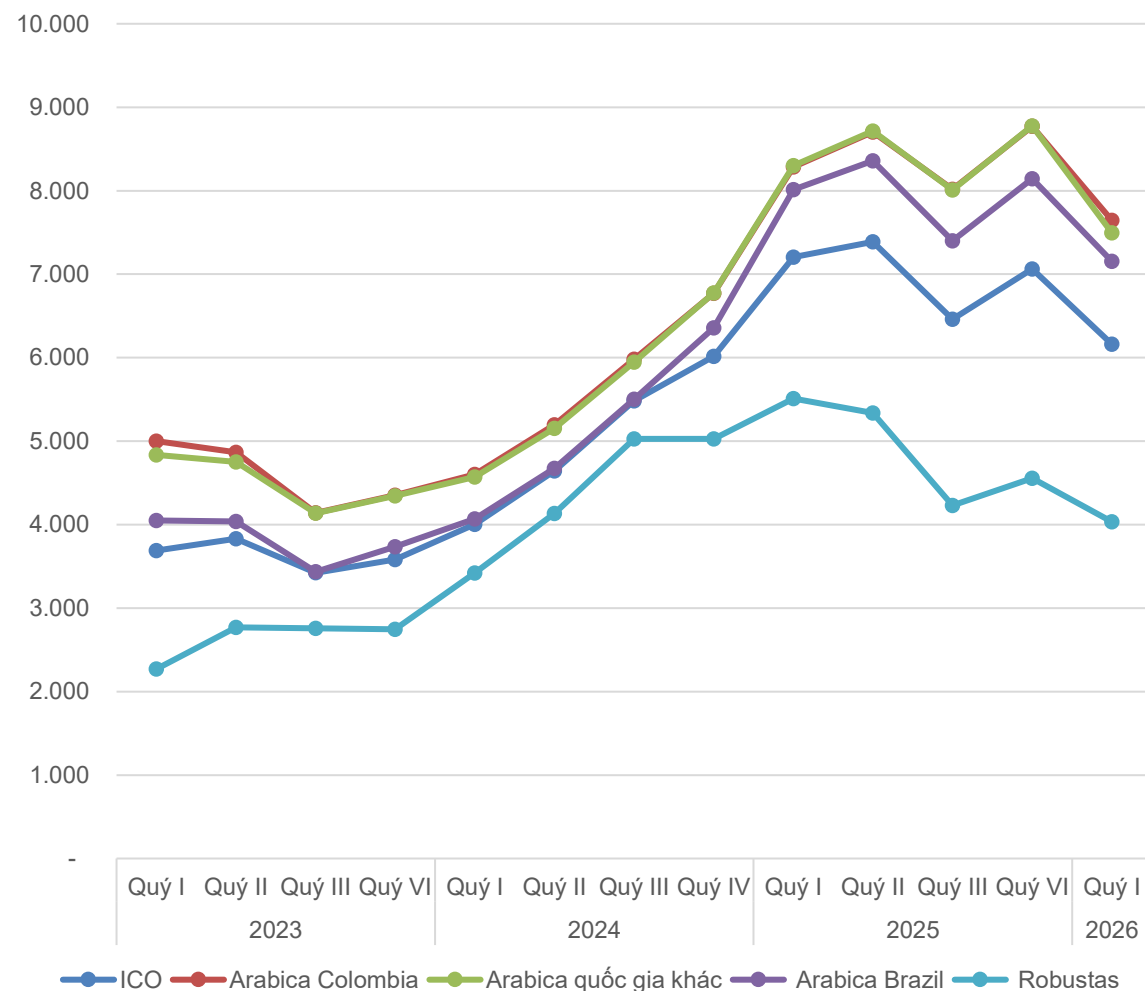
**7.154 USD/tấn**

Giảm **10,7%** so với Q1/2025

Robusta

**4.034 USD/tấn**

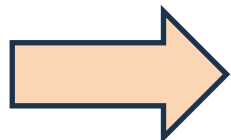
Giảm **26,8%** so với Q1/2025



# Chính Sách Thương Mại Hoa Kỳ - Tác Động Đối Với Cà Phê

- **Brazil:** Hoa Kỳ miễn thuế đối với cà phê nhân và rang xay, nhưng duy trì thuế 50% đối với cà phê hòa tan; một số mặt hàng nông sản khác vẫn chịu thuế khoảng 40%.
- **Colombia:** Hoa Kỳ dỡ bỏ thuế 10% đối với cà phê và ca cao từ 11/2025, song vẫn tồn tại rủi ro tái áp thuế do yếu tố chính trị.
- **Trung Quốc:** Cà phê xuất khẩu sang Hoa Kỳ chịu mức thuế cao khoảng 54%, gần như mất khả năng cạnh tranh.
- **Mexico:** Cà phê được miễn thuế hoàn toàn khi xuất khẩu sang Hoa Kỳ theo hiệp định USMCA.

Các chính sách thuế quan không chỉ làm thay đổi dòng chảy thương mại ngắn hạn mà còn tái cấu trúc chuỗi cung ứng cà phê toàn cầu theo hướng phân mảnh và đa cực hơn. Doanh nghiệp nhập khẩu có xu hướng điều chỉnh chiến lược nguồn cung nhằm giảm thiểu rủi ro chính sách, dẫn đến gia tăng vai trò của các quốc gia thay thế và mở rộng mạng lưới cung ứng. Đồng thời, chi phí giao dịch, tồn kho và thời gian giao hàng có xu hướng tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các trung tâm rang xay và tái xuất.



**Thuế quan và yếu tố địa chính trị đang trở thành nhân tố chi phối cấu trúc thị trường cà phê toàn cầu, đòi hỏi các quốc gia xuất khẩu phải chủ động điều chỉnh chiến lược thị trường và chuỗi cung ứng để giảm thiểu rủi ro.**

# TRIỂN VỌNG GIÁ CÀ PHÊ TOÀN CẦU

## Diễn Biến Giá



**Giá bán lẻ cà phê:** đạt khoảng 20,86 USD/kg (02/2026), tăng 31% so với cùng kỳ năm trước



**Giá hợp đồng tương lai:** giảm khoảng 17% từ đầu năm 2026



**Giá cà phê nhân xanh:** tăng khoảng 20% trong những tháng đầu năm 2026



**Xu hướng chung:** giá tiêu dùng vẫn duy trì ở mức cao, chưa phản ánh ngay xu hướng giảm của giá kỳ hạn

## Nguyên Nhân Và Cơ Chế



**Thời tiết bất lợi (Brazil, Việt Nam):** ảnh hưởng đến sản lượng niên vụ trước, làm gián đoạn nguồn cung



**Chi phí đầu vào cao & hợp đồng giá cao (độ trễ):** nhiều doanh nghiệp vẫn sử dụng nguyên liệu đã ký ở mức giá cao



**Chính sách thuế quan:** làm gia tăng chi phí nhập khẩu và áp lực tài chính cho doanh nghiệp



**Độ trễ thị trường (4–6 tháng):** logistics và tồn kho khiến giá bán lẻ chưa điều chỉnh kịp thời

# CANADA GIA NHẬP LIÊN MINH PHỤ NỮ CÀ PHÊ QUỐC TẾ (IWCA)

- Canada trở thành quốc gia thành viên thứ 37 của Liên minh Phụ nữ Cà phê Quốc tế (IWCA), đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững trong ngành cà phê toàn cầu, đặc biệt từ góc độ các thị trường tiêu thụ.
- IWCA Canada do Isabelle Huard, Elsa Ouagmi và Muna Mohammed sáng lập, với sự tham gia của các chuyên gia trong tổ chức sự kiện, nghiên cứu và lãnh đạo ngành. Việc thành lập chương phản ánh quá trình chuẩn bị dài hạn nhằm thúc đẩy thay đổi mang tính hệ thống cho phụ nữ trong ngành cà phê.
- Tổ chức hoạt động dựa trên các giá trị công bằng xã hội và trao quyền cho phụ nữ, hướng tới kết nối cộng đồng cà phê trong nước và hỗ trợ phụ nữ tham gia toàn bộ chuỗi giá trị, đồng thời tăng cường liên kết với mạng lưới IWCA toàn cầu.
- Với vai trò là thị trường tiêu thụ lớn, Canada được kỳ vọng đóng góp tích cực vào hệ sinh thái IWCA, thông qua ba trụ cột chính: phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực và tăng cường sự hiện diện của phụ nữ trong ngành cà phê.



# THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ COLD BREW PHÁT TRIỂN MẠNH

## Giới thiệu về cà phê Cold Brew

Cà phê Cold Brew là sản phẩm được chiết xuất bằng nước lạnh trong thời gian dài, tạo ra hương vị êm dịu, ít chua và phù hợp với xu hướng tiêu dùng cà phê cao cấp. Sản phẩm ngày càng phổ biến nhờ tính tiện lợi, đa dạng hương vị và khả năng đáp ứng nhu cầu đồ uống “ready-to-drink” trong bối cảnh thay đổi lối sống và gia tăng văn hóa tiêu dùng cà phê hiện đại.

## Thị trường và quy mô phát triển

Thị trường cà phê Cold Brew toàn cầu ghi nhận tốc độ tăng trưởng nhanh, dự kiến đạt khoảng 14,1 tỷ USD vào năm 2031, với tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) khoảng 12,5%/năm, từ mức khoảng 5,5 tỷ USD giai đoạn 2024–2026.

## Cơ hội phát triển

Trong giai đoạn tới, thị trường được kỳ vọng tiếp tục mở rộng nhờ đổi mới công nghệ chế biến, đa dạng hóa sản phẩm và xu hướng tiêu dùng hướng tới sức khỏe (cà phê hữu cơ, cà phê chức năng). Các thị trường mới nổi đóng vai trò quan trọng nhờ thu nhập gia tăng và nhu cầu tiêu dùng cao hơn. Doanh nghiệp cần tập trung vào khác biệt hóa sản phẩm, bao bì bền vững và xây dựng thương hiệu để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phân khúc cà phê cao cấp.



Quy mô thị trường dự kiến năm 2031

**14,1 tỷ USD**

Tốc độ tăng trưởng kép (CAGR)

**12.5%/năm**

# ICO PHÁT ĐỘNG CHIẾN DỊCH CÀ PHÊ BỀN VỮNG



## Định vị chiến dịch

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) chính thức phát động chiến dịch truyền thông toàn cầu “Coffee Is Part of the Solution” từ ngày 26/02/2026, nhằm tái định vị ngành cà phê không chỉ là hàng hóa mà còn là công cụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hợp tác toàn cầu. Chiến dịch được triển khai xuyên suốt năm 2026 trên các nền tảng số, kết hợp video, dữ liệu và tương tác với các bên liên quan.

## Bối cảnh và thách thức

Ngành cà phê toàn cầu vẫn phụ thuộc vào hàng triệu nông hộ quy mô nhỏ, đối mặt với nhiều rủi ro như nghèo đói, biến đổi khí hậu, hạn chế tiếp cận thị trường và công nghệ. Đồng thời, chuỗi giá trị cà phê cũng tạo áp lực môi trường, bao gồm phá rừng và phát thải khí nhà kính trong toàn bộ quá trình từ sản xuất đến tiêu dùng.

## Vai trò và đóng góp của ngành cà phê

Bên cạnh thách thức, cà phê đóng vai trò quan trọng trong tạo thu nhập cho nông dân, thúc đẩy xuất khẩu, phát triển nông thôn, hấp thụ carbon và bảo tồn môi trường. Ngành còn góp phần duy trì giá trị văn hóa và tăng cường liên kết giữa các quốc gia sản xuất và tiêu thụ.



# TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Brazil · Uganda · Ethiopia

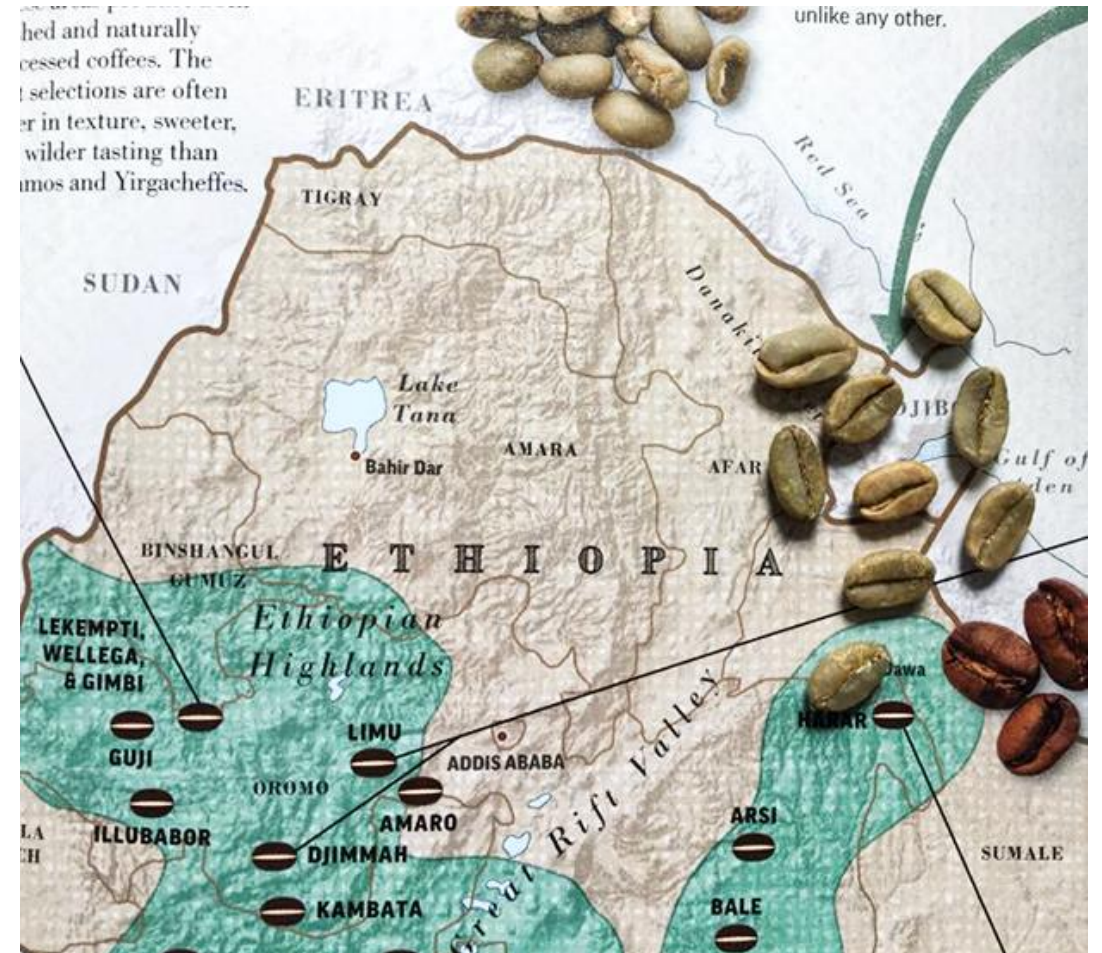
# ETHIOPIA – SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ NIÊN VỤ 2025/2026 VÀ DỰ BÁO

### Sản lượng cà phê niên vụ 2025/2026

Ethiopia – quốc gia sản xuất cà phê Arabica lớn nhất châu Phi – được dự báo đạt sản lượng khoảng 8,50 triệu bao trong niên vụ 10/2025–9/2026, giảm khoảng 4,5% so với năm trước.

### Dự báo niên vụ 2026/2027

Sang niên vụ 2026/2027, sản lượng cà phê Ethiopia được dự báo có thể đạt khoảng 8,25 triệu bao, phản ánh xu hướng ổn định nhưng chưa phục hồi mạnh.



# UGANDA – QUỐC GIA SẢN XUẤT CÀ PHÊ ROBUSTA LỚN NHẤT CHÂU PHI



### Sản lượng cà phê niên vụ 2025/2026

Sản lượng cà phê Uganda trong niên vụ 10/2025–9/2026 được dự báo đạt khoảng 8,0 triệu bao, trong đó:

- **Robusta:** 7,0 triệu bao
- **Arabica:** 1,0 triệu bao.

### Dự báo niên vụ 2026/2027

Trong niên vụ 2026/2027, sản lượng cà phê Uganda được kỳ vọng tăng nhẹ lên khoảng 8,4 triệu bao, chủ yếu nhờ mở rộng sản lượng Robusta. Xu hướng này phản ánh năng lực tăng trưởng ổn định của ngành cà phê Uganda trong bối cảnh nhu cầu Robusta toàn cầu duy trì ở mức cao.

Nhìn chung, sản lượng cà phê Uganda đang trong xu hướng tăng trưởng ổn định, dẫn dắt bởi Robusta, góp phần củng cố vị thế của quốc gia này trên thị trường xuất khẩu cà phê toàn cầu và tạo thêm áp lực cạnh tranh đối với các nước sản xuất Robusta khác.

# BRAZIL – DỰ BÁO SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ NIÊN VỤ 2026/2027

### Dự báo niên vụ 7/2026 – 6/2027 (StoneX)

Sản lượng cà phê Brazil niên vụ 7/2026–6/2027 được dự báo đạt khoảng 75,30 triệu bao theo cập nhật mới nhất của StoneX, tăng 6,51% so với ước tính trước đó. Đây là mức dự báo cao, cho thấy triển vọng phục hồi mạnh của nguồn cung cà phê từ quốc gia sản xuất lớn nhất thế giới.

#### Arabica

- Sản lượng đạt **50,20 triệu bao**
- Tăng **6,35%** so với niên vụ trước

#### Robusta

- Sản lượng đạt: 25,10 triệu bao
- Tăng **6,81%** so với niên vụ trước



# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Phân tích theo chủng loại, khu vực và quốc gia – Quý I/2026

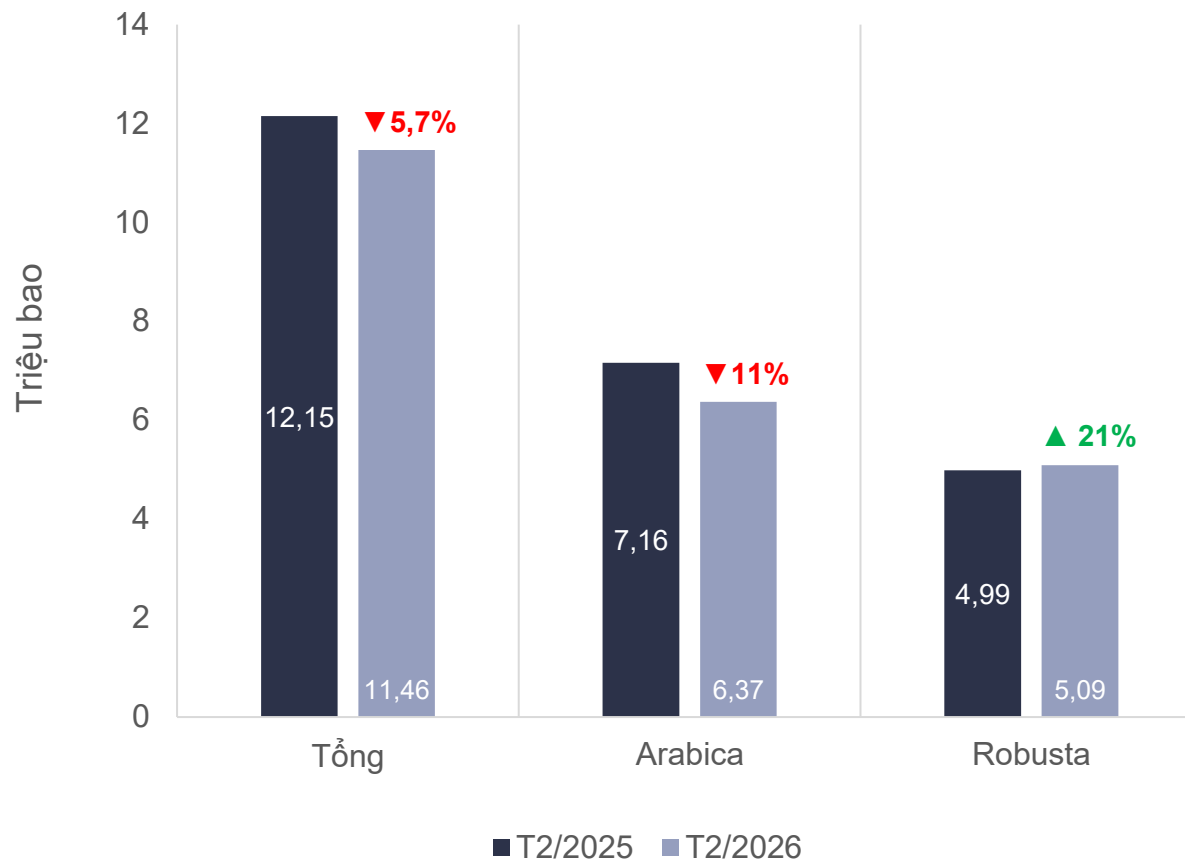


## XUẤT KHẨU TOÀN CẦU

Theo ICO, tháng 2/2026, xuất khẩu cà phê toàn cầu xu hướng giảm so với cùng kỳ năm trước.

**11,5**  
Triệu bao

Giảm **5,7%** so với cùng kỳ năm trước.



### Cà phê nhân xanh

Đạt **9,79 triệu bao** giảm **9%** so với cùng kỳ năm trước.

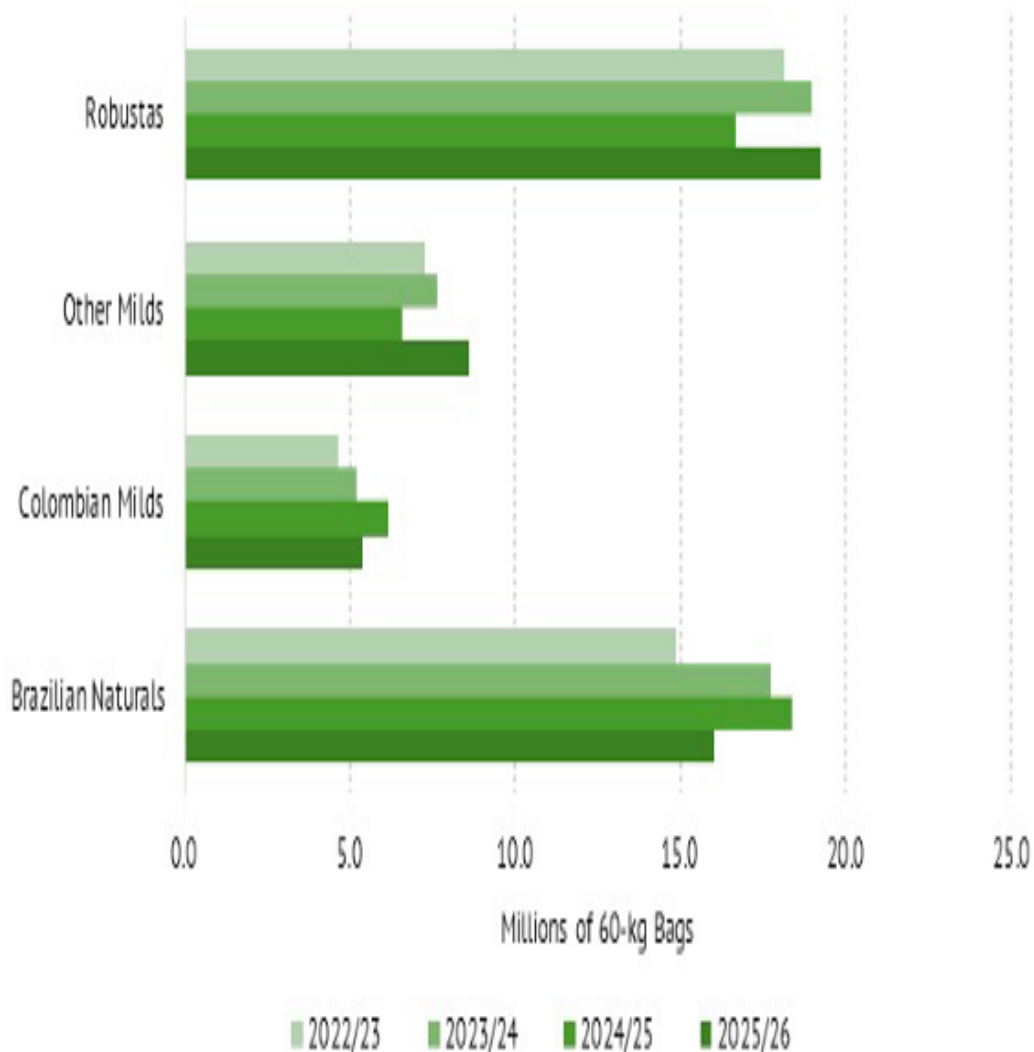
### Cà phê hòa tan

Đạt **1,6 triệu bao** tăng **18%** so với cùng kỳ năm trước.

### Cà phê đã rang

Đạt **0,06 triệu bao** tăng **85,1%** so với cùng kỳ năm trước.

# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THEO CHỦNG LOẠI – THÁNG 2/2026



## Arabica Colombia

0,93 triệu bao, giảm **27,6%** so với tháng 2/2025.

## Arabica Brazil

2,5 triệu bao, giảm **25,1%** so với tháng 2/2025.

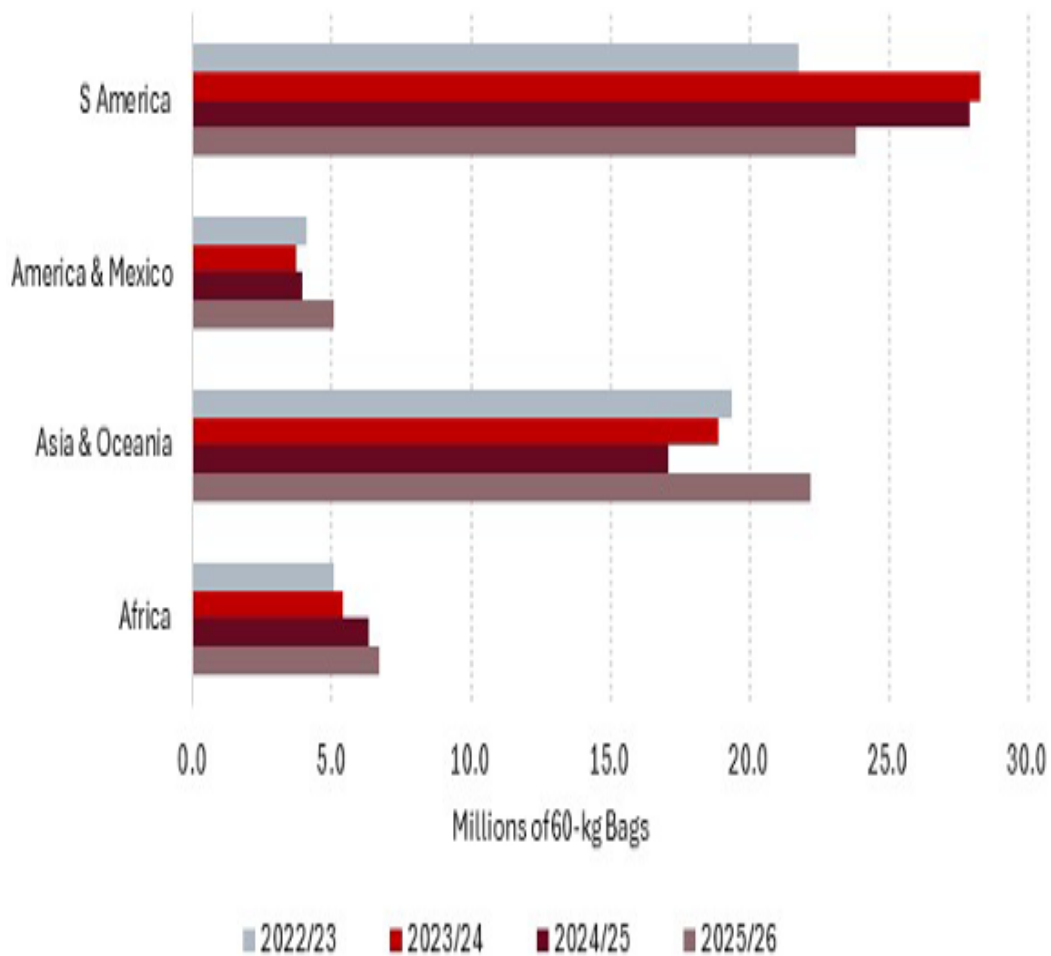
## Arabica khác

2,31 triệu bao, tăng **19,5%** so với tháng 2/2025.

## Robusta

4,05 triệu bao, giảm **3,7%** so với tháng 2/2025.

# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO KHU VỰC – THÁNG 2/2026



## Châu Phi

1,43 triệu bao, tăng **5,9%** so với tháng 2/2025.

## Châu Á & Châu Đại Dương

4,45 triệu bao, giảm **4,7%** so với tháng 2/2025.

## Trung Mỹ & Mexico

1,98 triệu bao, tăng **30%** so với tháng 2/2025.

## Nam Mỹ

3,61 triệu bao, giảm **21,8%** so với tháng 2/2025.

# TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ – CÁC THỊ TRƯỜNG LỚN- THÁNG 1/2026

Tháng 1/2026, Hoa Kỳ là thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất thế giới, tiếp theo là Đức và Tây Ban Nha.

**Hoa Kỳ**

**1,1B**

USD

Tăng **2,6%** so với tháng trước và tăng **13,2%** so với năm trước.

**Đức**

**709 M**

USD

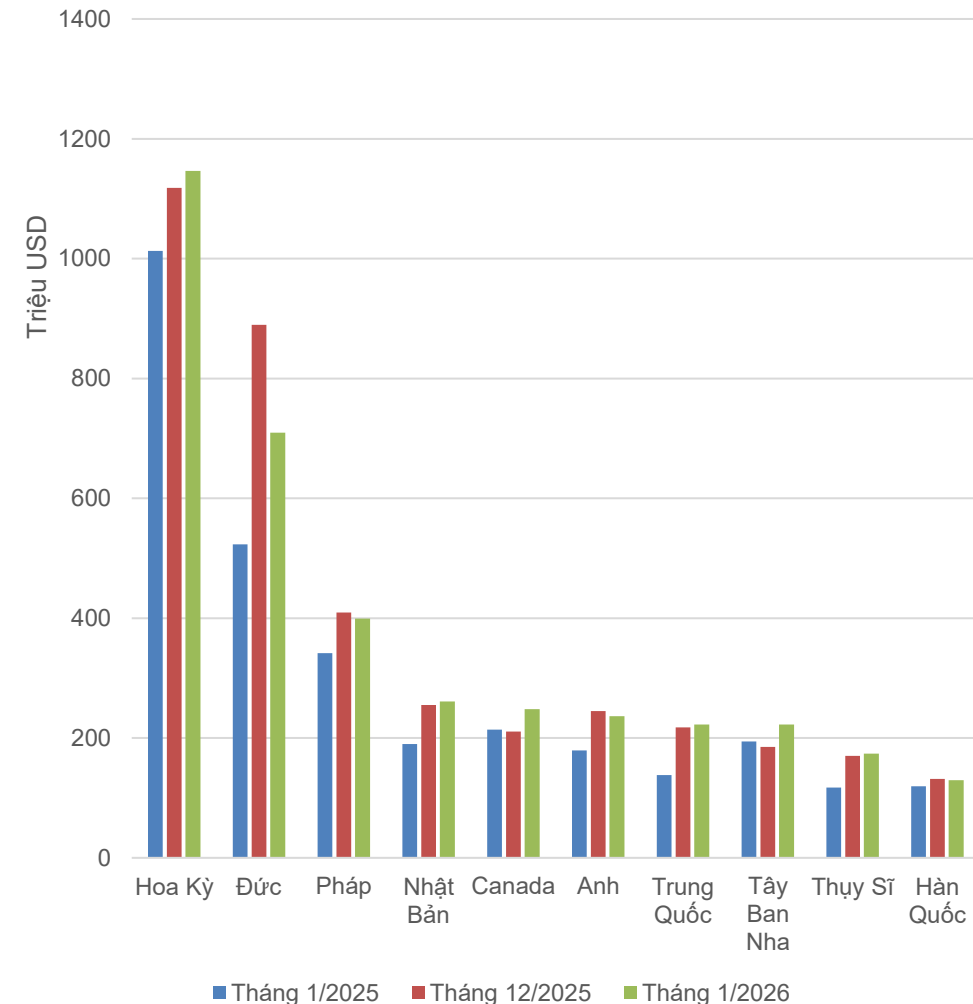
Giảm **20,2%** so với tháng trước, nhưng tăng **35,7%** so với năm trước.

**Pháp**

**399 M**

USD

Giảm **2,5%** so với tháng trước, nhưng tăng **17%** so với năm trước.



# Ấn Độ - Xuất Khẩu Cà Phê Và Xu Hướng Giá Trị Gia Tăng

Trong giai đoạn 4/2025–2/2026, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Ấn Độ đạt khoảng 1,86 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ và vượt mức kỷ lục của năm trước. Đáng chú ý, cà phê hòa tan đóng góp khoảng 498 triệu USD, cho thấy vai trò ngày càng lớn của chế biến sâu. Bên cạnh đó, lợi thế sản xuất cà phê dưới tán rừng, thu hái thủ công và tuân thủ tiêu chuẩn bền vững giúp cà phê Ấn Độ nâng cao năng lực cạnh tranh, với các thị trường chủ lực gồm Italy, Đức và Nga.

- ✔ Xuất khẩu cà phê Ấn Độ đang chuyển dịch rõ rệt từ xuất khẩu nguyên liệu thô sang sản phẩm giá trị gia tăng cao, góp phần nâng cao giá trị chuỗi và củng cố vị thế trên thị trường cà phê toàn cầu.



# BRAZIL - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ QUÝ I/2026

Theo Hiệp hội Các nhà xuất khẩu cà phê Brazil (Cecafé), xuất khẩu cà phê nhân xanh của quốc gia này trong tháng 02/2026 đạt khoảng **2,29 triệu bao**, giảm **26,75%** so với cùng kỳ năm trước.

Tính lũy kế tám tháng đầu niên vụ cà phê Brazil 2025/2026 (7/2025 - 02/2026), tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt **23,45 triệu bao**, giảm **23,04%** so với cùng kỳ niên vụ trước, trong đó:

## Arabica

Khối lượng đạt **20,73 triệu bao**, giảm **16,74%** so với cùng kỳ năm trước

## Conilon (Robusta)

Khối lượng giảm mạnh **48,22%** so với cùng kỳ năm trước, xuống còn **2,92 triệu bao**

## Cà Phê Chế Biến Và Hòa Tan

Khối lượng đạt khoảng **2,36 triệu bao** trong tám tháng đầu niên vụ, giảm **17,19%** so với cùng kỳ năm trước

# UGANDA - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ QUÝ I/2026

## Tổng quan xuất khẩu

- Xuất khẩu cà phê duy trì **ổn định** dù giá thế giới có xu hướng giảm
- Cà phê là **mặt hàng xuất khẩu chủ lực** và nguồn thu ngoại tệ quan trọng của Uganda
- Uganda hiện là **quốc gia xuất khẩu cà phê lớn nhất châu Phi**
- Tháng 01/2026, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng **161 triệu USD**, tăng **1,5%** so với cùng kỳ



## Diễn biến và nguyên nhân

- Khối lượng xuất khẩu đạt khoảng **569.454 bao (loại 60 kg)**, tăng **~2%** so với cùng kỳ
- Tăng trưởng giá trị ở mức thấp do **giá cà phê thế giới giảm**
- Nguồn cung toàn cầu có xu hướng cải thiện, đặc biệt từ Brazil
- Lượng mưa lớn tại Brazil giúp **giảm lo ngại thiếu hụt nguồn cung**, gây áp lực giảm giá

# INDONESIA - XUẤT KHẨU CÀ PHÊ ROBUSTA (ĐẢO SUMATRA)

### Suy Giảm Ngắn Hạn

Xuất khẩu cà phê Robusta từ đảo Sumatra trong **tháng 02/2026** đạt khoảng **73.475 bao**, giảm **25,43%** so với cùng kỳ niên vụ trước, cho thấy sự sụt giảm trong ngắn hạn.

### Tăng trưởng lũy kế mạnh

Tính lũy kế **11 tháng niên vụ 4/2025–3/2026**, xuất khẩu đạt khoảng **5,19 triệu bao**, tăng mạnh **48,80%** so với cùng kỳ năm trước.

### Xu Hướng Hồi Phục Nguồn Cung

Dù biến động trong ngắn hạn, xuất khẩu cà phê Robusta của Indonesia đang thể hiện **xu hướng phục hồi rõ rệt**, góp phần cải thiện nguồn cung trên thị trường toàn cầu.





## Nhập Khẩu Cà Phê

# HÀN QUỐC – NHẬP KHẨU CÀ PHÊ

3,6 triệu bao

1,86 tỷ

Nhập khẩu trong năm 2025

USD giá trị nhập khẩu

Giảm 0,02% so với năm 2024

Tăng 35% so với năm 2024

## Cơ cấu

- Cà phê nhân xanh: 90%
- Cà phê rang
- Cà phê chế biến

## Thị Phần

1. Brazil (30%)
2. Colombia
3. Việt Nam



Trong dài hạn, tiêu thụ cà phê tại Hàn Quốc tăng trưởng ổn định, chủ yếu nhờ sự phát triển mạnh của văn hóa quán cà phê tại các khu vực đô thị, nơi người dân dễ dàng tiếp cận các điểm tiêu dùng ngoài gia đình.



# THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Giá nội địa · Xuất khẩu · Sản xuất · Thông tin Doanh nghiệp

# DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ TRONG NƯỚC – QUÝ I/2026

Quý I/2026, giá cà phê trong nước tiếp tục giảm do nguồn cung toàn cầu phục hồi. Cà phê Robusta chịu áp lực lớn hơn khi xuất khẩu Việt Nam tăng và nguồn cung bổ sung từ vụ thu hoạch mới tại Brazil và Indonesia.

## Lâm Đồng

**95.646 VNĐ/kg**

Giảm **12.477 VNĐ/kg** so với quý trước

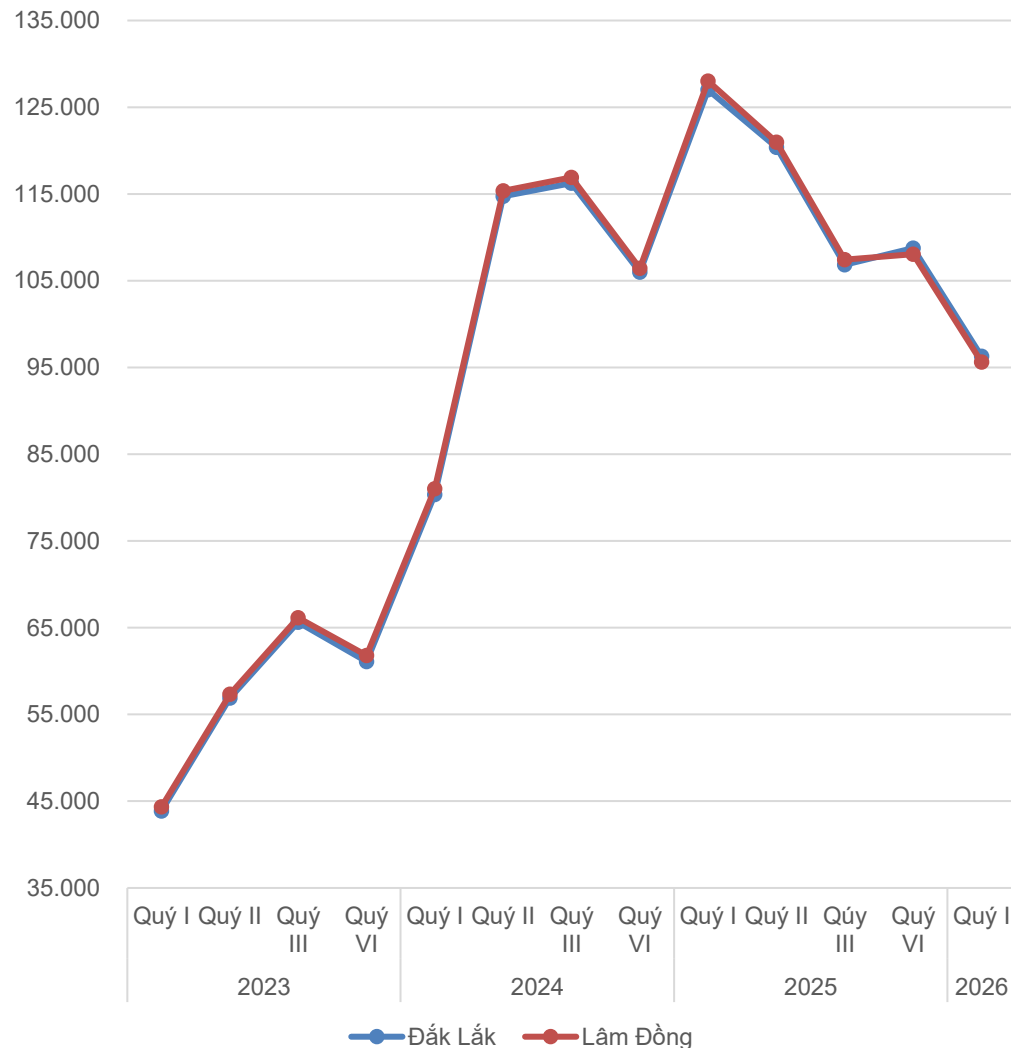
Giảm **30.713 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước

## Đắk Lắk

**96.296 VNĐ/kg**

Giảm **12.409 VNĐ/kg** so với quý trước

Giảm **32.380 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước



# XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CÀ PHÊ ROBUSTA VÀ

Ngày 30/3, Hiệp hội Cà phê Buôn Ma Thuật tổ chức hội thảo tham vấn chuyên gia về chất lượng và chuyển đổi thị trường Robusta, với sự tham gia của hơn 100 chuyên gia, doanh nghiệp và các bên liên quan. Hội thảo tập trung thảo luận tương lai chất lượng cà phê Robusta và định hướng xây dựng khung tiêu chuẩn chất lượng tự nguyện cho Việt Nam, trong bối cảnh nước ta đã khẳng định vị thế hàng đầu thế giới về sản xuất nhưng còn hạn chế về chuẩn hóa và định hình giá trị.

Sáng kiến Robusta XXI được triển khai nhằm xây dựng hệ thống đánh giá chất lượng dựa trên cơ sở khoa học, hướng tới chuẩn hóa, đo lường và hình thành “ngôn ngữ chất lượng” cho cà phê Robusta. Các đại biểu nhấn mạnh, để phát triển bền vững, ngành cà phê Việt Nam cần chuyển từ tăng sản lượng sang nâng cao giá trị, đồng thời tăng cường vai trò của doanh nghiệp và sự công nhận của thị trường quốc tế trong việc xây dựng tiêu chuẩn mới.



Robusta XXI được kỳ vọng trở thành nền tảng quan trọng giúp Việt Nam chuyển từ “nguồn cung lớn” sang “nguồn cung chất lượng cao, có khả năng định hình giá trị Robusta toàn cầu”.



# RA MẮT SÁNG KIẾN LIÊN MINH CÀ PHÊ TOÀN CẦU (GCA)

1. Sáng kiến Liên minh Cà phê Toàn cầu (GCA) được ra mắt tại Hội nghị Cà phê Quốc tế 2026, mở ra hướng đi mới cho ngành cà phê trong bối cảnh chịu áp lực từ biến đổi khí hậu, biến động thị trường và yêu cầu chuyển đổi bền vững. Với sự tham gia của nhiều phái đoàn ngoại giao, chuyên gia và doanh nghiệp, GCA được định vị là nền tảng hợp tác toàn cầu nhằm xây dựng một ngành cà phê minh bạch, công bằng và phát triển dài hạn.

2. Ngành cà phê toàn cầu, đặc biệt tại Việt Nam – quốc gia sản xuất lớn thứ hai thế giới – đang đối mặt với nhiều thách thức như biến đổi khí hậu, khan hiếm tài nguyên và biến động giá cả. Trong bối cảnh đó, GCA được xây dựng theo mô hình đối tác công – tư, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero), đồng thời đặt trọng tâm vào phát triển nông nghiệp tái tạo, bảo vệ sinh kế cho khoảng 125 triệu người trong chuỗi giá trị cà phê toàn cầu.

3. Sáng kiến GCA cũng đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm thúc đẩy chuyển đổi bền vững, bao gồm phát triển thương mại công bằng, nâng cao thu nhập cho nông dân, hợp tác với các tổ chức quốc tế và ứng dụng công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo và blockchain trong quản lý chuỗi cung ứng. Việc số hóa toàn bộ chuỗi giá trị và đào tạo “nông dân số” được xem là nền tảng quan trọng để nâng cao minh bạch và hiệu quả sản xuất.



# DỰ ÁN 20.000 HECTA CÀ PHÊ

## Dự án 20.000 Hecta Cà Phê

Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) triển khai dự án phát triển vùng nguyên liệu cà phê quy mô 20.000 ha, trong đó khoảng 15.000 ha Arabica, định hướng xây dựng chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất cà phê nhân đến rang xay và chế biến sâu. Dự án được kỳ vọng tạo ra tác động đáng kể đến cấu trúc ngành cà phê Việt Nam, đặc biệt trong việc thúc đẩy chuyển dịch sang phân khúc giá trị cao.

106.000 tấn

Sản lượng cà phê nhân  
xanh dự kiến vào năm 2028

700 triệu USD/năm

Doanh thu tiềm năng từ  
chuỗi giá trị cà phê

## Thách thức và định hướng tương lai

Dự án đối mặt với thách thức về cạnh tranh thị trường, yêu cầu đầu tư lớn và biến động giá cà phê toàn cầu. Tuy nhiên, với chiến lược tập trung vào Arabica và phát triển chế biến sâu, HAGL có cơ hội góp phần nâng cao giá trị gia tăng, đa dạng hóa sản phẩm và thúc đẩy phát triển bền vững cho ngành cà phê Việt Nam trong dài hạn.

Dự án 20.000 ha của HAGL không chỉ mở rộng quy mô sản xuất mà còn góp phần định hình lại chuỗi giá trị cà phê Việt Nam theo hướng **chất lượng cao và giá trị gia tăng**, tạo động lực mới cho ngành trong giai đoạn tới.

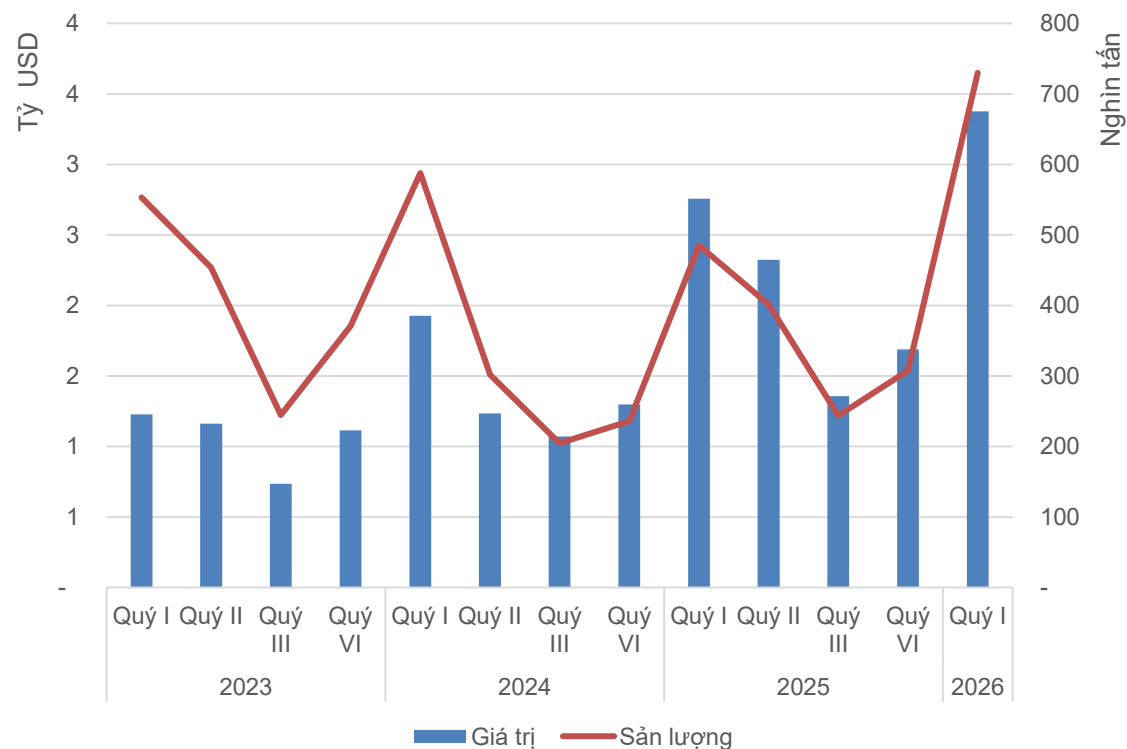


# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

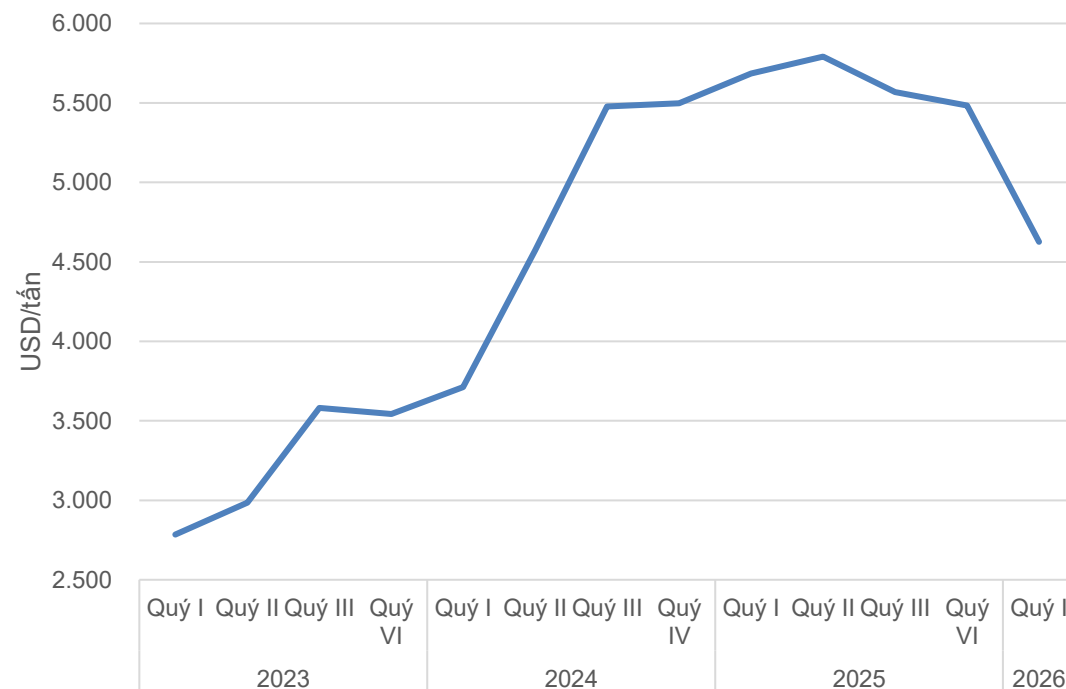
Quý I/2026 – Phân tích thị trường, chủng loại và giá trị xuất khẩu

# TỔNG QUAN XUẤT KHẨU CÀ PHÊ QUÝ I/2026

Quý I/2026, xuất khẩu cà phê đạt gần 730 nghìn tấn (~3,4 tỷ USD), tăng 50,5% về lượng và 22,4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.



## Giá cà phê xuất khẩu theo Quý bình quân giai đoạn 2023-2026



Quý I/2026, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam bình quân đạt 4.625 USD/tấn, giảm 18,6% so với cùng kỳ năm 2025.

# TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ – CÁC THỊ TRƯỜNG LỚN- QUÝ 1/2026

Quý I/2026, Đức là thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam, tiếp theo là Italia và Tây Ban Nha.

**Đức**  
**554 M**  
USD

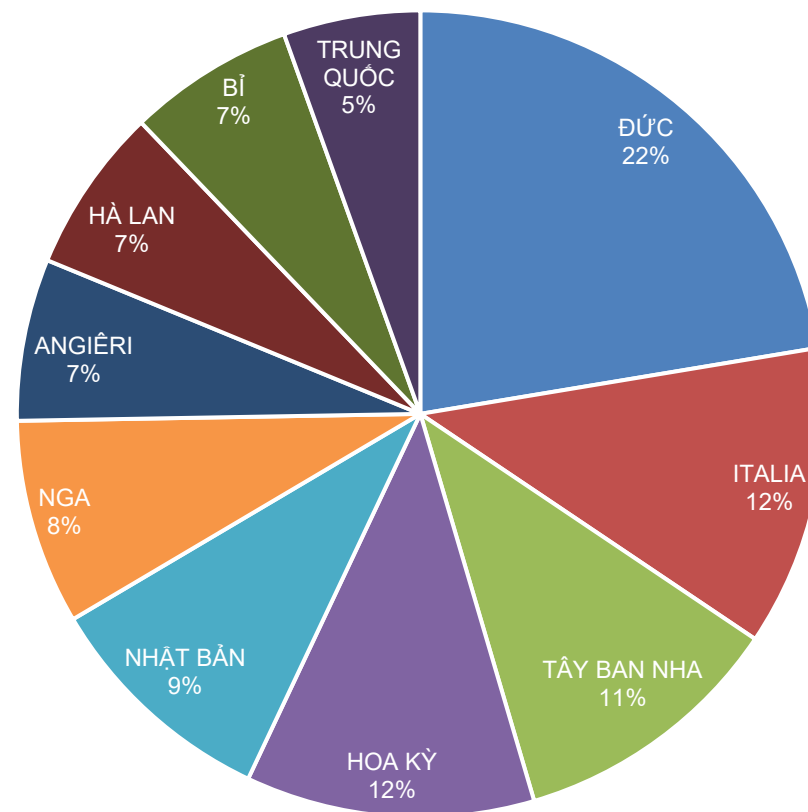
**Italia**  
**298 M**  
USD

**Tây Ban Nha**  
**273 M**  
USD

Tăng **17%** so với cùng kỳ năm trước.

Tăng **27%** so với cùng kỳ năm trước.

Tăng **33%** so với cùng kỳ năm trước.



CƠ CẤU CHỨNG LOẠI

# CƠ CẤU CHỨNG LOẠI CÀ PHÊ XUẤT KHẨU – QUÝ I/2026



Chưa Rang Chưa Khử Cafein

Kim ngạch: **2.146,1 triệu USD**

Giảm **7,4%** so với QI/2025



Cà Phê Tan (Hòa Tan)

Kim ngạch: **293 triệu USD**

Tăng **0,1%** so với QI/2025



Chưa Rang Đã Khử Cafein

Kim ngạch: **62,2 triệu USD**

Giảm **20,4%** so với QI/2025

*Nguồn: Tính toán từ số liệu Hải quan*

# TĂNG TRƯỞNG XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM – QUÝ I/2026

Trong bối cảnh nguồn cung cà phê toàn cầu phục hồi, Việt Nam nổi lên là quốc gia dẫn dắt tăng trưởng xuất khẩu Robusta. Theo ICO:

- 4 tháng đầu niên vụ 2025/2026, xuất khẩu đạt khoảng **46,4 triệu bao**, tăng **7,5%** so với cùng kỳ;
- Riêng tháng 1/2026 đạt **12,6 triệu bao**, tăng **13,7%**.
- Xuất khẩu **Robusta nhân xanh** đạt gần **5,3 triệu bao**, tăng mạnh **49,1%**, trong đó Việt Nam đóng góp chính với mức tăng **73,3%**, đạt khoảng **3,7 triệu bao**.

Xu hướng này phản ánh sự phục hồi rõ rệt về sản lượng và năng lực cung ứng của Việt Nam, đồng thời bù đắp cho sự suy giảm từ Brazil. Khu vực **châu Á – châu Đại Dương** tăng trưởng **54,4%**, trở thành khu vực xuất khẩu lớn nhất, với Việt Nam giữ vai trò trung tâm (**4,3 triệu bao trong tháng 1/2026**). Trong khi đó, xuất khẩu Arabica toàn cầu có xu hướng giảm, góp phần **dịch chuyển cơ cấu thị trường** theo hướng gia tăng tỷ trọng Robusta.



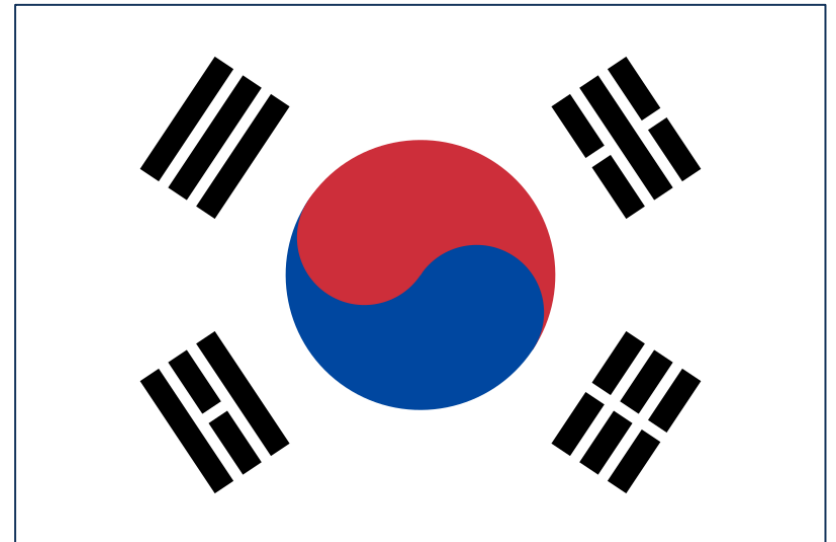
# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

### Thực trạng thị trường

- ☕ Hàn Quốc là một trong những thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất châu Á, quy mô khoảng **13,67 tỷ USD (2025)**
- 💰 Việt Nam là **nhà cung cấp lớn thứ hai**, sau Brazil
- 📦 Xuất khẩu năm 2025 đạt **35,9 nghìn tấn**, trị giá **171,1 triệu USD**
- 📈 Khối lượng giảm **2,8%**, nhưng 💰 giá trị tăng **31,2%** so với 2024
- 📊 Thị phần đạt khoảng **17,81%** trong tổng nhập khẩu của Hàn Quốc
- 🔄 Xu hướng: **giảm lượng – tăng giá trị**, phản ánh giá cà phê thế giới tăng và nhu cầu ổn định

### Cơ Hội Và Lợi Thế

- 🌱 Việt Nam có lợi thế là **quốc gia sản xuất Robusta hàng đầu thế giới**
- 🏭 Cơ hội mở rộng sang **cà phê rang xay, hòa tan và sản phẩm tiện lợi (HMR)**
- 📈 Nhu cầu tiêu dùng cà phê chế biến tại Hàn Quốc tiếp tục tăng
- 🤝 Hiệp định **VKFTA** giúp **ưu đãi thuế quan**, nâng cao năng lực cạnh tranh
- 🌐 Tiềm năng tham gia sâu hơn vào **chuỗi giá trị cà phê tại thị trường Hàn Quốc**



# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

Thị trường cà phê Trung Quốc đang tăng trưởng nhanh nhờ sự mở rộng của văn hóa tiêu dùng cà phê tại các đô thị và sự phát triển của các sản phẩm chế biến. Trong bối cảnh đó, Việt Nam tiếp tục là một trong những nguồn cung quan trọng, tuy nhiên đang chịu áp lực cạnh tranh ngày càng lớn từ các quốc gia xuất khẩu khác.

Trong trung và dài hạn, tiềm năng thị trường vẫn rất lớn, đặc biệt đối với các dòng sản phẩm cà phê rang xay và hòa tan. Để tận dụng cơ hội, ngành cà phê Việt Nam cần đẩy mạnh chế biến sâu, nâng cao chất lượng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc và thích ứng với xu hướng tiêu dùng mới.

## 36,1 nghìn tấn

Cà phê xuất khẩu sang thị trường  
Trung Quốc trong năm 2025

## 227,1 triệu USD

Kim ngạch xuất khẩu cà phê sang  
thị trường Trung Quốc năm 2025

# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ALGERIA

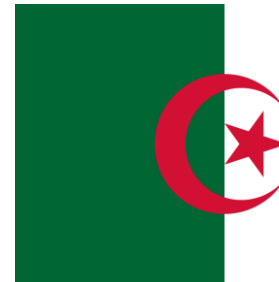
## Tăng trưởng đột biến tại thị trường Algeria

Năm 2025, Algeria nổi lên như một thị trường tăng trưởng đột biến trong cơ cấu xuất khẩu cà phê của Việt Nam. Xuất khẩu sang thị trường này đạt khoảng 89.336 tấn, kim ngạch gần 455 triệu USD, tăng mạnh 161% về lượng và 257% về giá trị so với năm 2024. Nhờ đó, tỷ trọng xuất khẩu sang Algeria tăng từ khoảng 2,5% lên 5,6%, đưa thị trường này trở thành một trong những điểm đến quan trọng, chỉ sau EU, Nhật Bản và Hoa Kỳ.



## Vai trò và tiềm năng dài hạn

Tổng thể, xuất khẩu cà phê Việt Nam năm 2025 đạt gần 1,6 triệu tấn, kim ngạch khoảng 8,9 tỷ USD, trong đó Algeria đóng vai trò ngày càng nổi bật. Sự tăng trưởng này phản ánh hiệu quả của chiến lược đa dạng hóa thị trường và cho thấy tiềm năng lớn tại khu vực châu Phi. Trong bối cảnh cạnh tranh tại các thị trường truyền thống gia tăng, Algeria được xem là dư địa quan trọng giúp duy trì đà tăng trưởng xuất khẩu trong những năm tới.





# TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

Quý I/2026 – Thông tin về sản xuất cà phê ở Việt Nam

# LÂM ĐỒNG – GIA TĂNG SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ

### Sản lượng và năng suất

Giai đoạn 2020–2025, sản xuất cà phê Lâm Đồng chuyển mạnh sang phát triển theo chiều sâu, tập trung nâng cao năng suất và chất lượng. Đến năm 2025, sản lượng đạt khoảng **1,03 triệu tấn**, tăng gần **20%** so với năm 2020; năng suất bình quân đạt trên **3,3 tấn nhân/ha**, phản ánh hiệu quả của quá trình tái canh và áp dụng canh tác bền vững.

### Quy Mô Sản Xuất

Diện tích cà phê toàn tỉnh đạt khoảng **328.650 ha**, tăng **6,73%** so với năm 2020. Trong đó, gần **119.000 ha** đạt các chứng nhận bền vững (VietGAP, 4C, UTZ, Rainforest, hữu cơ); khoảng **38.180 ha** áp dụng tưới tiết kiệm; **6 vùng sản xuất công nghệ cao** với hơn **2.268 ha**; và hơn **435 ha** được cấp mã số vùng trồng.

### Giải pháp phát triển

- Đẩy mạnh tái canh với giống chất lượng cao, thích ứng biến đổi khí hậu
- Mở rộng tưới tiết kiệm và quản lý tài nguyên nước hiệu quả
- Ứng dụng quy trình canh tác bền vững, IPM
- Phát triển chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ giữa doanh nghiệp, HTX và nông hộ
- Hướng tới đáp ứng tiêu chuẩn EUDR và thị trường quốc tế
- Mở rộng vùng sản xuất công nghệ cao và truy xuất nguồn gốc



Ngành cà phê Lâm Đồng đang chuyển dịch rõ rệt từ mở rộng diện tích sang nâng cao chất lượng và giá trị, tạo nền tảng để phát triển bền vững và tăng cường năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

# SƠN LA – SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ NIÊN VỤ 2025/2026

### Quy Mô Sản Xuất & Hiệu Quả Kinh Tế

Niên vụ 2025–2026, Sơn La duy trì khoảng 24.300 ha cà phê, chủ yếu là Arabica, với sản lượng trên 300.000 tấn quả tươi. Giá thu mua dao động 28.000–30.000 VNĐ/kg, góp phần cải thiện thu nhập và tạo việc làm cho khu vực nông thôn, khẳng định vai trò quan trọng của cà phê trong phát triển kinh tế địa phương.

### Thách Thức Môi Trường

Đặc thù chế biến quả tươi trong vòng 24 giờ tạo áp lực lớn về môi trường, trong khi phần lớn sản lượng vẫn được sơ chế tại các cơ sở nhỏ lẻ. Toàn tỉnh mới có 5 cơ sở chế biến tập trung, đáp ứng khoảng 25% sản lượng, dẫn đến tình trạng gia tăng nước thải và rủi ro ô nhiễm nguồn nước do hạ tầng thu gom, xử lý chưa đồng bộ.

### Định hướng quản lý và phát triển bền vững

Trước thực trạng trên, tỉnh đã ban hành các biện pháp kiểm soát chặt chẽ xả thải, tăng cường thanh tra và xử lý vi phạm, đồng thời khuyến khích áp dụng mô hình sơ chế ược tuần hoàn, tái sử dụng nước và phát triển các điểm chế biến tập trung gắn với vùng nguyên liệu. Định hướng xuyên suốt là phát triển ngành cà phê theo hướng bền vững, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng, nhằm đảm bảo ổn định lâu dài.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- **Mục diễn biến giá quốc tế:** Tổ chức cà phê Thế giới, Investing
- **Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu:** Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); Tổ chức cà phê Thế giới
- **Mục giá cả trong nước:** Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình sản xuất:** Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình xuất khẩu trong nước:** Tổng cục Hải Quan Việt Nam

[1]: [https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project\\_Cafe\\_Europe\\_2025\\_Press\\_Release\\_04\\_2025.pdf](https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project_Cafe_Europe_2025_Press_Release_04_2025.pdf)

[2]: <https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2104>

[3]: <https://nilepost.co.ug/probe/258535/uganda-hosts-continental-coffee-summit-as-eu-deadline-threatens-smallholder-livelihoods>

[4]: <https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2155>

[5]: <https://dailycoffeenews.com/2025/04/11/fairtrade-international-and-black-baza-win-2025-sca-sustainability-awards/>

[6]: <https://baogialai.com.vn/viet-nam-duoc-xep-vao-nhom-rui-ro-thap-trong-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-eu-post324575.html>

[7]: <https://nongnghiep.vn/20-giong-ca-phe-cua-wasi-duoc-chuyen-giao-ra-san-xuat-d398970.html>

[8]: <https://nongnghiepmoitruong.vn/chu-dong-phong-sau-benh-hai-ca-phe-trong-mua-mua-d762385.html>

[9]: <https://nongnghiepmoitruong.vn/nang-cao-sinh-ke-cho-nong-ho-nho-va-cong-dong-nong-thon-d754142.html>

[10]: <https://baosonla.vn/kinh-te/xay-dung-thuong-hieu-ca-phe-arabica-son-la-jNzENKyHg.html>



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

**TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: [thongtinthitruong@ipsard.gov.vn](mailto:thongtinthitruong@ipsard.gov.vn); [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: <http://agro.gov.vn/>